

## **Tác động của cha mẹ trong việc hướng nghiệp cho học sinh phổ thông hiện nay**

(Nghiên cứu tại một trường PTTH thuộc Đồng bằng Bắc bộ)

**Bùi Thị Thanh Hà**

Viện Xã hội học

**Tóm tắt:** Dựa trên nghiên cứu thực địa tại trường PTTH Trục Ninh B (Nam Định) năm 2007, bài viết phân tích tác động của cha mẹ trong định hướng nghề nghiệp của học sinh phổ thông hiện nay. Nghiên cứu cho thấy, trong những năm gần đây, các em học sinh đã không còn bị động, lúng túng trong lựa chọn nghề nghiệp tương lai cho mình. Các bậc cha mẹ đã chia sẻ, thực sự tôn trọng và khuyến khích để giúp con cái mình tự tin hơn, độc lập hơn và có trách nhiệm với chính bản thân và gia đình thông qua việc định hướng và lựa chọn nghề, chọn trường. Trong các quyết định lựa chọn nghề nghiệp của học sinh phổ thông, mức độ ảnh hưởng của cha mẹ phụ thuộc vào trình độ học vấn và nghề nghiệp của họ. Đáng chú ý là yếu tố phân biệt giới trong việc cho con đi học không còn rõ nét. Tuy nhiên vẫn còn nhiều gia đình định hướng cho con vào đại học bằng mọi giá.

**Từ khóa:** Giáo dục; Hướng nghiệp; Vai trò của cha mẹ trong hướng nghiệp.

Định hướng nghề nghiệp là đặc biệt quan trọng đối với giới trẻ khi thị trường lao động đang mở rộng, ngày càng có thêm nhiều cơ hội việc làm. Định hướng nghề nghiệp chịu sự tác động của nhiều yếu tố có tác động chi phối lẫn nhau như bản thân giới trẻ, gia đình, nhà trường và xã hội... Bài viết này tập trung phân tích tác động của cha mẹ trong việc hướng

nghịệp cho học sinh phổ thông qua nghiên cứu thực địa tại một trường PTTT thuộc đồng bằng Bắc bộ tháng 10/2007. Nghiên cứu này đã phỏng vấn 247 học sinh lớp 12 bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu 40 trường hợp gồm các thầy cô, cha mẹ và học sinh trường phổ thông trung học Trực Ninh B, Nam Định. Nghiên cứu do phòng Xã hội học Lao động và Nguồn nhân lực, Viện Xã hội học thực hiện.

Phần đầu bài viết trình bày dự định nghề nghiệp của học sinh phổ thông, tiếp theo nêu các đối tượng mà các em thường tham khảo khi lựa chọn nghề, vai trò của cha mẹ trong quá trình lựa chọn trường và trong việc nhắc nhở con học hành, cuối cùng là ý kiến của giáo viên về vai trò của cha mẹ.

### 1. Những dự định thực tế của học sinh khi đang học phổ thông

Học sinh nông thôn trước kia rất lúng túng trong lựa chọn nghề nghiệp tương lai cho mình ngay cả khi đang học năm cuối cấp. Dù đã gần tới thời gian tốt nghiệp mà họ vẫn chưa thể hình dung mình sẽ thi vào đâu, học trường nào và làm nghề gì?... Những năm gần đây, hiện tượng này đã không còn nữa mà học sinh đã có những dự định nghề nghiệp cho tương lai của mình từ sớm, ngay khi còn đang học phổ thông. Những dự định của họ không chỉ là của bản thân mà còn được chỉ dẫn bởi gia đình, thầy cô, bạn bè và xã hội.

Việc phân tích các dự định này cho thấy tính tự tin của học sinh ngày càng được khẳng định. Điều đó thể hiện qua các dự định, cách thức, quyết định chọn nghề nghiệp, hoặc thi đại học... của họ sau khi học phổ thông.

Kết quả phân tích mẫu cho thấy có 82,2% học sinh khi đang học phổ thông có dự định nghề nghiệp hoặc công việc nào đó sau khi tốt nghiệp lớp 12. Các dự định của các em đã xuất hiện từ khi còn học phổ thông cơ sở. Việc định hình nghề nghiệp cho mình trở nên rõ rệt hơn khi các em bước vào cấp 3, đặc biệt ở lớp 12.

Một giáo viên chủ nhiệm lớp 12 nhận định: *“Từ lớp 10 nhiều em đã hình thành việc chọn nghề, chọn khối để học, chọn trường để thi. Nhìn chung định hướng nghề của học sinh đã có sự thay đổi so với trước kia. Trước kia học sinh thi trường nào, chọn trường nào cũng là do bột phát cá nhân. Vài năm gần đây do thông tin phong phú và xã hội có nhiều biến đổi nên việc chọn nghề, hướng nghiệp của các em cũng có những tiến bộ hơn, chín chắn hơn. Bởi vì thực tế có nhiều em thi đỗ đại học, học xong mà không thể làm việc được ở một nơi ổn định, làm trái ngành trái nghề... thậm chí không có việc làm hoặc đi làm mà khả năng kinh tế không cao,*

*không xứng đáng với khả năng của các em. Chính vì vậy đã giúp các em lựa chọn theo khả năng và điều kiện thực tế của mình hơn”.*

Có 91,5% học sinh trả lời sẽ thi đại học sau khi tốt nghiệp phổ thông trung học. Tỷ lệ này không khác biệt giữa nam và nữ, cũng không khác giữa học sinh có học lực khác nhau ở lớp 11, hay theo học vấn, nghề nghiệp của bố mẹ, mức sống hay là con thứ mấy trong gia đình.

Việc thi đại học thường là mong muốn của cả gia đình (78,3%) chứ không phải của riêng các em. Mong muốn của riêng bản thân các em chỉ chiếm 21,2%. Không có sự khác biệt nam nữ, mức sống gia đình hay học vấn, nghề nghiệp của cha mẹ, cũng như là con thứ mấy trong gia đình.... Tuy nhiên, với các em có học lực càng khá giỏi thì mức độ mong muốn của cả nhà đối với việc vào đại học càng cao. Mong thi đỗ đại học là để con em mình có nghề nghiệp ổn định, thoát khỏi cảnh làm nghề nông vất vả mà các ông bố, bà mẹ đã trải qua. Mẹ của một học sinh gái lớp 12 cho biết: *“Gia đình chúng tôi cũng mong muốn con mình cố học để vào đại học. Cũng chỉ phân tích cho con hiểu biết phải cố học mà thi vào đại học cho có học hành tử tế để thoát khỏi cảnh làm ruộng, làm nghề nông vất vả...”.*

Thực tế, có tới 70,9% học sinh có nguyện vọng thi vào khối A, có 13,9% học sinh có nguyện vọng thi khối D, số muốn thi khối B và C rất ít. Đặc biệt những em học giỏi chỉ chọn thi khối A. Có thể thấy việc chọn thi khối A tỷ lệ thuận với học lực của học sinh. Những em nam chọn khối A để thi (87,7%) cao hơn rất nhiều so với các em nữ (55,6%). Còn lại những tiêu chí như nghề nghiệp, học vấn của cha mẹ, con thứ mấy trong gia đình không có ảnh hưởng gì đến việc chọn thi khối A. Tương tự như vậy đối với nguyện vọng 2.

Như vậy, học sinh phổ thông hiện nay rất tự tin trong việc xác định nghề nghiệp cho mình. Họ tìm hiểu và đề đạt nguyện vọng của mình cụ thể và thực tế hơn. Cùng với điều đó, hầu hết các gia đình đều xác định và mong muốn cho con thi vào đại học. Họ coi đó là cái đích mà con cái cần phải đạt được.

## **2. Mức độ tham khảo ý kiến của học sinh trong định hướng nghề nghiệp**

Trong các quyết định lựa chọn nghề nghiệp của học sinh như thi đại học, cao đẳng hay đi làm... hầu hết đều có sự tham khảo ý kiến của nhiều người, ít có học sinh nào hoàn toàn tự quyết định nghề nghiệp cho mình.

Tuy nhiên, việc “tự mình quyết định” chiếm vị trí số một, với 93,5% ý

**Bảng 1. Tham khảo ý kiến và xếp thứ tự ưu tiên của học sinh khi quyết định lựa chọn nghề nghiệp tương lai (%)**

Các phương án	Tỷ lệ chọn	Ưu tiên 1
Tự mình quyết định	93,5	57,1
Tham khảo ý kiến của bố mẹ	91,1	21,5
Ý kiến từ họ hàng đang làm việc tại đô thị	76,1	3,2
Ý kiến của thầy cô giáo	82,2	10,1
Ý kiến từ bạn bè đồng lứa	82,6	2,9
Ý kiến từ người hơn tuổi (anh, chị, bạn...)	59,5	4,9

kiến người trả lời, sau đó mới là đến việc tham khảo ý kiến của những người khác. Trong những ý kiến cần tham khảo, học sinh coi trọng ý kiến của cha mẹ nhất (91%), sau đó đến ý kiến của thầy cô giáo và bạn bè, rồi mới đến ý kiến của anh chị em hơn tuổi đã đi trước (xem bảng 1). Điều này được khẳng định qua nhiều phỏng vấn sâu của các em học sinh. Chẳng hạn một học sinh nữ cho rằng: *“Em cũng tham khảo nhiều ý kiến của cha mẹ, thầy cô, anh chị em người lớn và những người quen biết. Nghe nhiều người khuyên bảo nhưng em thấy ảnh hưởng của bố mẹ mạnh hơn nhiều...”*. Chúng tỏ cha mẹ luôn có vị trí quan trọng đối với các em.

Phân tích theo khía cạnh môi trường cho thấy gia đình vẫn là yếu tố đầu tiên các em học sinh cần tham khảo, sau đó mới tới nhà trường và xã hội. Sự lựa chọn và xếp ưu tiên khác nhau trong việc tham khảo ý kiến cho mình tùy thuộc vào hoàn cảnh gia đình mà các em sinh sống. Có thể thấy rằng những em học sinh mà cha mẹ có trình độ học vấn từ phổ thông cơ sở trở lên thì ý kiến của họ được coi trọng hơn những người cha mẹ chỉ có học vấn cấp tiểu học. Nhưng khi phân tích những gia đình có bố mẹ làm những nghề nghiệp khác nhau hoặc có mức sống khác nhau thì không cho sự khác biệt nào trong việc tham khảo ý kiến của học sinh.

Giữa nam và nữ mức độ tham khảo ý kiến khác biệt không thật rõ rệt, mặc dù các học sinh nam có tính tự quyết cao hơn nữ bởi lẽ số học sinh nữ tham khảo ý kiến của cha mẹ nhiều hơn so với học sinh nam. Phân tích theo học lực lớp 11 của học sinh cho thấy có sự khác biệt đáng kể, những em học sinh giỏi đặt ý kiến của mình và những người đi trước (anh chị, bạn hơn tuổi) vào vị trí đầu trong các ý kiến tham khảo. Ngược lại số học sinh yếu

lại đặt ý kiến của bố mẹ lên trên hết. Như thế có thể thấy học sinh yếu thường ít tham khảo ý kiến của những người khác ngoài bố mẹ trong việc quyết định nghề nghiệp của mình sau khi tốt nghiệp phổ thông trung học.

Trong các phỏng vấn sâu khi hỏi về việc cha mẹ có nên tham gia vào việc chọn nghề của các em hay không? Hầu hết các em cho biết đều hỏi ý kiến của cha mẹ và cho rằng điều đó là cần thiết và rất quan trọng. *Bởi lẽ, “Bố mẹ là những người lớn tuổi, có kinh nghiệm, từng trải và quan hệ rộng rãi hơn. Lại là người sinh ra mình nữa nên sẽ xem xét và gợi ý cho mình xem cái gì nên làm và không nên làm. Vì thế việc tham khảo ý kiến không thể bỏ qua được. Nếu thấy ý kiến phù hợp là phải nghe theo...”* (ý kiến của học sinh nữ có bố mẹ làm nghề buôn bán và dịch vụ sửa chữa xe máy).

Vai trò và vị trí của cha mẹ trong việc chọn nghề đối với học sinh phổ thông đã trở nên hết sức quan trọng và cần thiết. Tuy nhiên tùy thuộc vào trình độ học vấn và nghề nghiệp của bố mẹ mà có sự tác động mạnh hay yếu trong các lựa chọn này. Việc chọn nghề của các em đã gắn kết được các ý kiến tham khảo cùng với ý thức cao của bản thân để chọn một nghề tương lai phù hợp cho mình. Trong các ý kiến cần tham khảo, gia đình luôn được đặt lên vị trí hàng đầu sau đó mới đến nhà trường và xã hội. Điều đó khẳng định sự chắc chắn và tự tin của các em được phát triển trong nền tảng là gia đình mà cha mẹ là những người đã tác động mạnh nhất.

### 3. Tác động của cha mẹ trong việc chọn trường

Vai trò quan trọng của bố mẹ không chỉ tác động tới việc chọn nghề mà việc chọn trường để thi của các em cũng có những tác động không nhỏ của họ.

Từ bảng 2 có thể thấy có 90,3% tỷ lệ học sinh lớp 12 hỏi ý kiến và trao đổi với bố mẹ về việc chọn trường thi và cảm thấy cần thiết phải trao đổi

**Bảng 2. Tỷ lệ học sinh trao đổi ý kiến với bố mẹ trong việc chọn trường theo nam, nữ (%)**

Lựa chọn	Nam	Nữ	Tổng
Có	82,2	97,5	90,3
Không	17,8	2,5	9,7
Tổng	47,3	52,7	100

ý kiến cùng bố mẹ. Tỷ lệ này như nhau giữa các em học sinh có học lực khác nhau, không phân biệt là con thứ mấy trong gia đình, không phụ thuộc vào việc cha mẹ có học vấn, nghề nghiệp như thế nào hay sống trong gia đình có mức sống ra sao. Tuy nhiên, tỷ lệ nam và nữ khác biệt đáng kể, học sinh nam (chiếm 82,2%) ít trao đổi với bố mẹ hơn học sinh nữ (chiếm 97,5%). Có thể các bạn nam tự tin hơn các bạn nữ chẳng hay còn do các yếu tố khác như cơ hội, hoàn cảnh gia đình tác động đến các em?

Liên quan đến vấn đề này, có ý kiến của giáo viên cho rằng: *“Đa số các em nam có cơ hội hơn các em nữ vì có thể các em nữ thì gia đình lại ép thi cao đẳng, trung cấp hay học nghề nào đó nếu trượt, rồi vài năm lại lấy chồng rồi quanh quẩn bên đồng ruộng, con cái là hết...”*.

Trước câu hỏi nếu ý kiến của bố mẹ trong việc chọn trường khác với ý kiến của em thì em sẽ thi theo lựa chọn nào? Dường như có sự cân bằng trong việc lựa chọn trường thi để bố mẹ hài lòng. Việc chọn trường thi của bản thân học sinh có nhỉnh hơn chút khi cần phải chọn giữa một trường của em và một trường do bố mẹ chọn nhưng không đáng kể (53,5% so với 45,1%).

Việc chọn trường của các em được bố mẹ tôn trọng và khuyến khích để con cái độc lập, tự thấy trách nhiệm với nghề và trường mình chọn. Có phụ huynh đã tâm sự với chúng tôi: *“Bố mẹ thì thấy cần thiết phải phân tích trong việc chọn trường cho con hiểu, động viên các cháu cố học mà thi vào đại học. Giờ các cháu hiểu biết nhiều hơn nên bố mẹ chỉ biết nhắc nhở, gợi ý nên tìm hiểu về các trường và đăng ký thi vào nơi phù hợp...Tự bản thân cháu cũng biết khả năng của mình nên thi vào trường nào phù hợp khả năng và đòi hỏi của xã hội. Tạo cho cháu tự lập, có trách nhiệm và tự quyết định với việc lựa chọn của mình...”*.

Nếu phân tích sâu hơn có thể thấy sự khác biệt lớn trong việc lựa chọn

**Bảng 3. Thi vào trường do ai chọn theo học lực của học sinh (%)**

<b>Loại trường sẽ chọn</b>	<b>Giỏi</b>	<b>Khá</b>	<b>Trung bình</b>	<b>Yếu</b>	<b>Tổng</b>
Em chọn	66,7	53,1	56,3	27,3	53,5
Bố mẹ chọn		0,9		18,2	
1 của em, 1 của bố mẹ	33,3	46,0	43,8	54,5	45,1

trường thi của các em và cha mẹ và khác biệt giữa các học sinh có học lực khác nhau.

Sự khác biệt nam nữ thể hiện rất rõ. Những em nam (chiếm 63,6%) tự chọn trường của mình cao hơn nữ (chiếm 44,5%) nếu trường của các em chọn khác với trường của bố mẹ chọn. Tuy nhiên những em nữ lại cân nhắc hài hòa hơn nam khi lựa chọn giữa mong muốn của bản thân và của bố mẹ (54,6% so với nam là 34,6%). Những em học khá và giỏi tự tin hơn trong việc lựa chọn trường để thi (trên một nửa đến 2/3 em khá giỏi tự chọn trường mình thi hơn là cân đối giữa trường mình chọn và trường của bố mẹ chọn). Đặc biệt, con của những bố mẹ làm nghề buôn bán tự quyết định thi trường của mình cao nhất (chiếm 72%) so với những học sinh có bố mẹ làm nghề nông hay thoát ly (khoảng dưới 50%). Bên cạnh việc tôn trọng ý kiến của cha mẹ, cố gắng để hoà đồng trong việc chọn trường thi giữa học sinh với bố mẹ nhưng chúng ta vẫn có thể hình dung ra được tính tự quyết và độc lập mạnh hơn thuộc về những học sinh nam có học lực khá giỏi và là con của những người làm nghề kinh doanh buôn bán.

Các bậc cha mẹ đã chia sẻ, thực sự tôn trọng và khuyến khích để giúp con cái mình tự tin hơn, độc lập hơn và có trách nhiệm với chính bản thân và gia đình thông qua việc định hướng và lựa chọn nghề, chọn trường cho bản thân mình.

#### **4. Vai trò của cha mẹ trong việc nhắc nhở học hành**

Có thể thấy vai trò và trách nhiệm về nhiều mặt của các bậc cha mẹ hiện nay đối với con cái mình. Họ không chỉ đường hướng cho con trong việc lựa chọn nghề nghiệp, chọn trường mà hàng ngày còn dành thời gian, tiền bạc, tình cảm quan tâm, nhắc nhở, động viên các con học tập. Mặc dù thực tế khó có thể đạt được mong muốn, nhưng việc đặt chỉ tiêu cho con phải thi và thi đỗ đại học là một trong các yếu tố cho thấy sự quyết tâm trong kế hoạch phấn đấu để có một vị trí ổn định trong xã hội của các bậc cha mẹ đối với con cái mình, qua đó giá trị của học vấn đã được các bậc phụ huynh nhìn nhận, chú trọng hơn.

Trong hai năm qua, có 96,4% bố mẹ luôn nhắc nhở động viên con em mình học tập. Không có sự khác biệt trong bất cứ tiêu chí nào. Tỷ lệ này rất cao và thể hiện mức độ quan tâm của từng người (bố, mẹ, anh chị) trong gia đình đối với các con. Chẳng hạn, có 56,7% người bố quan tâm tới việc nhắc nhở con học tập. Không có sự khác biệt nào trong việc nhắc nhở này, chỉ có các ông bố nhắc con đầu nhiều hơn những đứa con sau (67,3%, 57,1% và 40%). Có 64,3% người mẹ nhắc nhở con học thường xuyên. Không có sự khác biệt nào trong trường hợp này. Riêng các anh chị

chiếm 48,8% trong việc thường xuyên nhắc nhở các em học hành. Phân tích mẫu cho thấy cả gia đình đều thường xuyên nhắc nhở con em mình trong việc học tập để thi vào đại học. Người mẹ quan tâm đến vấn đề này nhiều hơn các ông bố.

Khi hỏi, bố mẹ có đặt chỉ tiêu hay nói đến việc em phải học để thi đại học hay không? Kết quả khảo sát cho thấy có 67,6% các ông bố bà mẹ đề cập đến việc các con phải thi vào đại học. Không có sự khác biệt trong các yếu tố phân tích, trong đó có 75% cả bố lẫn mẹ đều đặt ra yêu cầu này cho con. Họ giải thích rằng vì lo cho tương lai của con nên mới đặt ra chỉ tiêu để cho con phấn đấu, họ quan niệm “*vào đại học là tương lai của các con và muốn cháu phấn đấu nên phải đặt ra chỉ tiêu như vậy...*”. Họ còn khẳng định: “*Xã hội bây giờ đang tiến lên mà không có kiến thức thì vất vả lắm. Công việc ở nhà vất vả mà lại không thoải mái. Chúng tôi cũng va vấp xã hội nhiều và thiết nghĩ phải am hiểu xã hội thì mới có thể khuyên bảo cho con được. Chúng tôi nghĩ sau này con cái mình mà không có kiến thức hay bằng cấp thì sẽ rất khó sống. Nếu có kiến thức, có am hiểu xã hội, có bằng đại học thì lập nghiệp sẽ dễ dàng hơn, có vị trí trong xã hội chứ không như bố mẹ. Thực tế, nếu có bằng đại học thì kiến thức rộng hơn là Cao đẳng và Trung cấp. Điều đó là đương nhiên!*” (Mẹ một học sinh lớp 12D, trình độ 12/12, đã từng đi lao động ở nước ngoài, hiện làm dịch vụ buôn bán tại nhà).

Có một điều thú vị là tất cả các ý kiến khi nhắc đến trong những sự tác động của cha mẹ đến học sinh thì các bậc cha mẹ thường chú trọng đến đưa con đầu lòng một cách đặc biệt hơn so với những đứa con khác.

Qua các phỏng vấn sâu phụ huynh học sinh về lý do nào mà gia đình có quyết định cho con thi đại học, chúng tôi nhận được những câu trả lời tương đồng: thực tế những công việc hiện nay của họ còn nhiều khó khăn, vất vả, thu nhập thấp và ít được coi trọng đã ảnh hưởng đến cuộc sống nên các gia đình nông thôn sớm nhận thấy giá trị của học vấn và quyết định cho con thoát khỏi công việc mà mình đang làm: nông dân, công nhân. Một nông dân, mẹ một học sinh gái nói: “*Làm nông dân khổ lắm, suốt ngày lặn lội ngoài trời với vài ba sào đất, làm hôm nay mà không biết có được thu hoạch hay không vì còn tùy thuộc thời tiết, năm thuận lợi cũng chỉ được 4-5 triệu đồng, không đủ chi tiêu cho ăn uống. Bố cháu cũng là nông dân, nhưng do ít đất quá nên tranh thủ những ngày nông nhàn ra thành phố làm công nhân xây dựng, vất vả mà thu nhập cũng chẳng được là bao, chỉ cốt có thêm đồng tiền để thêm cho các cháu học. Chỉ có thoát khỏi nông dân mới có cuộc sống dễ chịu, chính vì vậy mà chúng tôi khuyên*



*cháu phải học để thi đại học”.*

Để đạt được nguyện vọng vào đại học, gia đình và các em đã dành nhiều thời gian cho việc ôn luyện và học thêm. Thực tế cho thấy việc học thêm của các em là một cố gắng lớn của các gia đình trong hoàn cảnh hiện nay. Số học sinh khá giỏi học thêm nhiều hơn học sinh yếu (83,1% so với 61,5%). Việc học thêm này phụ thuộc vào mức sống của gia đình và nghề nghiệp của cha mẹ học sinh. Tỷ lệ các em có dự định thi đại học thì học thêm cao hơn các em khác (chiếm 80%). Sự khác nhau không những về việc có đi học thêm hay không mà cả về số buổi học thêm, số tiền đóng học. Số buổi học thêm trong một tuần, số tiền đóng góp trong một tháng tăng tỷ lệ thuận với học lực của học sinh nông thôn. Đó là càng học khá thì càng học thêm nhiều và do đó đóng góp cũng nhiều lên. Như vậy, việc học thêm chủ yếu là để thi đại học chứ không phải để nâng cao kiến thức thuần túy.

Vai trò và trách nhiệm nhiều mặt của các bậc cha mẹ đối với con cái đã tác động không nhỏ tới các em trong việc định hướng nghề nghiệp cho tương lai của mình. Đặc biệt khi giá trị của học vấn được các bậc cha mẹ chú trọng thì việc phấn đấu vào đại học trở thành nhu cầu cấp thiết của bản thân học sinh và gia đình họ.

### **5. Nhận định của các giáo viên về vai trò của cha mẹ trong việc hướng nghiệp của HSPT**

Các thầy giáo đều nhận thấy rất rõ ràng “*các em cảm thấy mình cần phải có bằng đại học*”. Thầy chủ nhiệm lớp học chuyên toán 12 của nhà trường cho biết “*xu hướng hiện nay các gia đình, cha mẹ và bản thân các em nhận thấy hiệu quả của việc học đại học và có ý muốn học đại học nhiều hơn*”. Điều này cũng phù hợp với phân tích trên về việc thực tế các bậc cha mẹ đã đề cao giá trị của học vấn và bằng cấp rất nhiều. Từ đây vai trò của các bậc cha mẹ đã trở nên quan trọng hơn trong quá trình nuôi dạy con cái họ, đặc biệt là giai đoạn các con chuẩn bị rời ghế nhà trường phổ thông, không phân biệt trai hay gái.

Nhiều giáo viên cho rằng những em học sinh thi đỗ vào đại học thường thuộc những gia đình có thu nhập và cuộc sống ổn định, cha mẹ có trình độ học vấn và có hiểu biết xã hội nhiều hơn... Những gia đình này tác động và hỗ trợ các con nhiều trong quá trình hướng nghiệp. Những em thuộc gia đình nghèo đỗ đại học chủ yếu bằng nỗ lực và quyết tâm vượt khó của các em.

Hiện nay, trên các phương tiện truyền thông đại chúng, trong các diễn

đàn và tại các trường phổ thông, việc định hướng nghề cho học sinh đang được chú trọng hơn với nhiều hoạt động như tư vấn nghề nghiệp, chọn ngành, chọn nghề hợp với sở thích, năng lực của các em. Hoạt động này đã tạo những cơ hội để cho không những các em am hiểu nhiều hơn trong việc lựa chọn nghề nghiệp mà còn giúp các bậc phụ huynh có những thông tin đầy đủ hơn để hướng con cái mình trong việc chọn ngành nghề.... Tuy nhiên, cần lưu ý để giảm thiểu những suy nghĩ trái chiều. Bởi lẽ thực tế có những phụ huynh không cần biết sức học của con ra sao, có năng khiếu ngành nghề nào, thực lực kinh tế gia đình ra sao nhưng vẫn đốc thúc con thi ngành này ngành nọ, có khi ép buộc con phải thi đến 2-3 lần. Ở đây việc cha mẹ hướng nghiệp đúng sẽ có vai trò và tác động rất lớn đến định hướng nghề nghiệp của con cái mình.

## 6. Kết luận

Các em học sinh phổ thông đều có mong muốn đạt đến một trình độ cao để có một nghề nghiệp ổn định cho cuộc sống. Xuất phát từ định hướng này mà các em đều có nguyện vọng thi vào các trường đại học sau khi học phổ thông. Nguyện vọng này không những của bản thân các em mà của cả gia đình nên được sự quan tâm của tất cả mọi người trong việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai của con cái mình. Qua nghiên cứu, việc lựa chọn nghề nghiệp, trường đại học để thi về cơ bản do chính bản thân các em học sinh quyết định. Tuy nhiên bố mẹ đã có vai trò to lớn, cần thiết và ảnh hưởng mạnh mẽ đến quyết định nghề nghiệp của con.

Không có sự phân biệt giới trong việc cho con vào đại học của các gia đình nông thôn hiện nay. Khi mà giá trị của học vấn được coi trọng thì việc phấn đấu vào đại học để có một công việc và vị trí ổn định trong xã hội trở thành nhu cầu cấp thiết và mục tiêu của học sinh và gia đình họ. Như vậy, có sự chuyển biến tích cực trong nhận thức về địa vị của người phụ nữ, sự phân biệt giới trong việc cho con đi học đã không còn.

Nhận thức phải thi đại học thường xuất phát từ thực tế khó khăn về điều kiện lao động, đời sống vật chất, tinh thần và khả năng thăng tiến của bản thân cha mẹ học sinh. Tư tưởng phải vào đại học bằng mọi giá tuy có những lợi ích rõ ràng và cụ thể, nhưng nếu cực đoan, tư tưởng này có thể đem lại những hậu quả không mong muốn, khi các em không biết rõ mình có năng khiếu về lĩnh vực nào và không biết mình hợp với loại nghề gì...

Chính vì vậy, để định hướng đúng theo nguyện vọng, học lực, hoàn cảnh và sự hứng thú, đam mê của học sinh cần có vai trò tư vấn tích cực của gia đình, nhà trường và xã hội, trong đó vai trò của bố mẹ là đặc biệt quan trọng và cần thiết. ■